Do Hội Phù Hưng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng để phục vụ Diễn Đàn Xưa Quán Văn Đường (sưu tầm miễn phí cho bạn bè Canada)

21e ANNÉE. — N° 36 GIÁ MỖI SỐ 0 $ 10 VENDREDI 22 DÉCEMBRE 1922.

Tại đường **Catinat** là nơi địa-vị lớn nhứt của Châu-thành **Saigon** mà có

NGUYỄN-HỮU-SANH

Bán đủ các thứ hàng-hóa và đồ dùng theo kiểm-thời.

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM

GIÁ MUA BẢO

ĐÔNG PHÁP		NGOẠI QUỐC	
Một năm....	5$00	Một năm....	7$00
Sáu tháng..	3 00	Sáu tháng..	4 00
Ba tháng...	2 00	Ba tháng...	3 00

Gởi Thơ từ hay mandat xin đề: M. Le Gérant du Nông-cổ min-đàm SAIGON

農賈荅談

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ SÁU

Tòa soạn báo ở tại đường Pellerin số 84. — SAIGON

SÁNG LẬP: F. CANAVAGGIO — Tổng-lý: LÊ-THÀNH-TƯỜNG

Boîte postale N° 249 — TÉLÉPHONE N° 73

Chủ-bút: CAO-HẢI-ĐỀ — Quản-lý: NGUYỄN-TẤN-PHÒNG

GIÁ ĐỀ LỜI RAO

Về việc thương mãi xin gởi thư hay đến bảo quán thương nghị.

Annonces légales 0 $ 50 la ligne de 6 points sur justification de 9 cicéros 3/4 quelle que soit la page.

E. Vuattoux

140, Rue Catinat 142

SAIGON

Có bán đồ nữ-trang, đồng hồ; kiến đeo đủ thứ đồ làm bằng bạc, đồ mỹ-thuật.

Súng ống, thuốc đạn, đồ phụ-tùng. Xe máy hiệu Gaucher.

Kính mời quí khách có dịp ghé thăm hàng một lần thì rõ.

NÔNG-NGHIỆP NGÂN-HÀNG

Hi-vọng của nông-gia điền chủ ta có lẽ thành

Tệ-báo Nông-cổ Mín-đàm bấy lâu hằng nơi tôn-chỉ, luận-bàn và nhắc-nhở sự ích-lợi về cuộc lập « Nông-nghiệp ngân-hàng », để tế-trợ nông-gia điền-chủ lúc cần-dùng vốn mà giúp tá-điền, mướn nhơn-công mở-mang ruộng đất. Xét rằng nhà nông ta trót chịu gian nan lao-lực, mà cái lợi trong mùa ruộng lại về tay khách hộ tóm thâu. Nên chi lúa gạo xứ ta coi thì nhiều, mà cái lợi hiện-thành không trọn hưởng.

May thay, trong kỳ nhóm Hội-đồng quản-hạt vừa qua, các vị hội-đồng ta có xin ve khoản timet-lập « Nông-nghiệp ngân-hàng », cã hội nghị đều ưng-thuận. Kế đó Hội-nghị quản-hạt hiệp với phòng Canh-nông Sàigòn, từ điền-tiu cho quan Thân-Sĩ Outrey xin người chuyên-đạt vào thượng-nghị-viện và Nơi-vụ-phủ xin gia hạng riêng cho Đông-Pháp ngân-hàng, và xin buộc Đông-Pháp ngân-hàng phải giúp vốn cho thuộc địa lập « Nông-nghiệp-ngân-hàng » tại Sàigòn. Cái tin ấy tuy truyền để cách đời non-biển, song cả thảy công-chúng xứ nầy đều ngóng-trông nơi các quan thay mặt mình, có lòng vì đến mà tăng-thành cuộc lập nhà ngân-hàng nông-nghiệp cho thành-tựu, giúp nhà nông ta có đủ thế-lực mà mở-mang nông-nghiệp giữ-gìn quyền-lợi xứ nầy là xứ thuộc Pháp, công-chúng xứ nầy mà đặng ấm-no thong-thả, thì cuộc khai-hóa của chánh phủ càng để cái nền phú-thứ thiệt sanh bỗi nơi đây vậy.

Chúng ta đã chán biết rằng: nghề ruộng là nghề cội-rễ của dân Nam-kỳ, dân Nam-kỳ mà đặng no-ấm tại đây đều nhờ nơi nghề ruộng. Nay mà Chánh-phủ đoái-hoài đến sự ước-ao cần-kíp của dân, mau tìi-hành cho dân chúng mãng-nguyện thì cái hạnh-phúc lớn biết ngần nào. Vì bấy nay, các điền-chủ lớn và bực trung xứ nầy vẫn có lòng muốn khai-phá cho đất ruộng thêm rộng, cho biển sự cày, bừa, gieo gặt đặng giản-tiện, mà làm chủ một số ruộng-đất sao mẫu nhiều, thâu lợi gia-bội; song hễm vì chi thì muốn vậy, đến lúc vớ ra làm thì vận-liễn lại hụt không có sức để trả các mối tồn-phí ban làm đó. Vì thế ấy nên, có kẻ đã làm đặng hai phần việc, thì thối-chí mà đình-hoãn lại, người thì thiếu sức nên việc toan làm là điềm chiêm bao ăn bánh vẽ! Phần khác thì, các ngân-hàng xứ nầy ít có thói giúp các nông-gia bậc-trung và nhà nông thường, ngoại trừ các điền-chủ lớn đặng giúp đỡ, song cũng lắm đều khó đề, sau mới xong, còn các điền-chủ bậc trung và nhà-nông thường rốt rồi cũng quay về các « chủ cuộc » và các « anh chà », là giống « CHIM ĂN THỊT », cho vay ăn lời nặng có tiếng ở xứ nầy.

Cái hiệu-lực của « Nông-nghiệp ngân-hàng » về sau nầy chẳng nhỏ. Các quan có công đề-xướng cuộc thiết-lập thật là bậc thức thời-vụ, biết chỗ ham muốn của dân, biết cái lợi ngày sau của dân mà bày vẽ ra. mai sau việc làm mà đặng hoàn-toàn, cái ơn với xã-hội chẳng nhỏ. Ta vẫn biết, trong một nước, nguồn-lợi cả thảy đều do về nghề ruộng như xứ ta, mà nhà nông lại luôn chịu thiệt hại về vốn liếng, thiếu-thốn nơi bạc-tiền thì rất khó mà mong xây đắp cho cái nền sự-tệ nên hưng-vượng, cái cuộc thiếu-thiốn trở ra túc dụng.

Vậy chỗ ước mơ của đồng bào ta chẳng phải là quấy, may đặng người thay mặt rõ biết, giúp đỡ cho đặng toại vậy thì cón chớ nơi các quan thượng-ty, nghĩa là Thuộc địa-bộ và Thân-Sĩ, bền đồng-lí hết đều đình với Đông-Pháp ngân-hàng cho an thì đủ, nhưng không lẽ các quan thượng-ty lại chẳng trước có cái đặc-tài cao-kiến, mà các ấng thầu đến cái ao-ước của dân-chúng xứ nầy. Cái chước bảo-tồn nông-nghiệp xứ ta, chẳng chi hay hơn là trong xứ sẵng có « Nông-nghiệp ngân-hàng », vì có « Nông-nghiệp ngân-hàng » các nông-gia điền-chủ mới thoát-ly cái ách ăn lời rằng của bọn quí-lem và Hoa-kiều, trót bấy lâu rồi mau mỡ dâu ta phải xa nhau gây-ốm.

Vào thời kỳ các dân tộc đang cạnh-tranh thắng-phục bằng trí não, một dân tộc chẳng phải trọn là người khôn cả. Song yếu cầu có ng ơn thượng-lưu là hạng người đã vượt khỏi cái cảnh u-ám mà đến nơi sáng lãng, bão-trí, điều đắc và phổ hóa cho cái khuyết-điểm. Vậy cuộc lập « Nông-nghiệp ngân hàng » nầy, các nhà nông ta quả là kỳ-vọng nơi người trên; sẵng đã có các đấng thay mặt chỉ bày những điều ước-nguyện, mong sao cái hi-vọng của dân ta sớm đặng toại, thì cái sự mong mỏi mới chẳng uổng cho.

Chánh Phủ vẫn có lòng thuận giúp nghề ruộng xứ ta cho thạnh-phát, đồ-huề các nhà nông ta nương cậy sức chánh-phủ, cọng-lực làm cho xứ nầy trở nên giàu thạnh, mà cái hiệu-lực giàu thạnh của thuộc địa nầy sẽ giúp cho đường kinh-tế chánh-quốc bớt khó-khăn-bức. Không lẽ dịp tốt nầy mà chánh phủ đi nỡ bỏ qua không nhậm lời xin của các quan thay mặt dân-chúng xứ nầy, vì các điều kỳ-vọng của nông-gia điền-chủ xứ nầy đều y rập với ý-kiến các quan thay mặt mình. Chúng ta chẳng những ước trông, song quyết cầu-nguyện rằng Chánh-phủ sẽ chẳng phụ ý cô-gắng xứ nầy mà thuận-phê cuộc lập « Nông-nghiệp ngân-hàng ».

Nông Cổ Mín-Đàm.

Lịch năm 1923

Năm 1922 hầu qua, năm 1923 sẽ đến. Bổn báo thâm-cảm thạnh-tình đồng bào lục-châu chiếu-cố, ân đây biết lấy chi cám. Vậy theo kỳ báo N° 36 nầy, bổn-báo kính tặng chư-vị đọc-báo, mỗi ông một tờ lịch năm 1923, chẳng chi gọi qui, song để tỏ chút tình liêu-lạc, mong rằng các bạn đọc báo niệm-tình mhau, thì chung một mực, vừa giúp bổn-báo cho có thể-lực vẫy vùng với các bạn đồng nghiệp trong bảo-giới, đặng lo những điều « ích-lợi chung » cho xã hội ta về sau. Vì « **Ích-lợi-chung** » là cái kỳ-hiệu (devise) của chúng tôi, hằng cầu tụng mỗi ngày.

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM.

Phần thưởng cho các bạn đọc báo

Kể từ 1er Janvier 1923, bổn-báo sắp đặc một phần thưởng riêng cho những vị nào có công gởi đến mua giùm một năm « Nông-Cổ Mín-Đàm ».

Vậy khi vị nào có lòng tốt mua báo giùm, tức viết thơ và mandat xin hãy nhớ, để cho ý mình cho rõ và chỉ món đồ nào mình muốn, thì tòa soạn sẽ gởi đến cho liền. Các món đồ để thưởng là: *một cái dao nhỏ, một hộp bao thơ, một bộ nút mãn sết, một faux-col, một cặp manchettes, một cái khăn lông lau mặt, một đôi vớ*, và nhiều món đồ khác kể tên không xiết, giá mỗi món từ 0$50 sắp lên.

Thơ và mandat mua báo, cư gởi ngay cho:

M. Le Gérant du Journal Nông-Cổ Mín-Đàm, 82 rue Pellerin, Saigon.

Mua báo trả phân hàng

Muốn cho tờ báo đặng rải khắp nơi, bổn-báo định bán góp, giúp các vị không dư mà có lòng đọc giúp tờ Nông-Cổ Mín-Đàm đặng tiện mà mua đọc.

Vậy khi viết thơ mua báo hãy đính số bạc góp tháng đầu là 1 p. 00 theo, lần lần trả cho đến gửi số bạc trọn năm.

N. C. M. Đ.

Môi tệ trong nghề viết báo xứ ta

Lẽ khi các bạn đọc báo còn nhớ, cách vài tháng trước, tôi có viết bài « Phẩm giá người viết báo », lịch-trần những cái-chi của các nhà làm báo ta, nay xin luận về « Môi tệ trong nghề viết báo xứ ta », cho rõ nguyên-do, kẻo lầu nầy chưa thấy bảo, nào bản tôi: Nghề viết báo ở xứ ta xuất-hiện đã mấy mươi năm, song thế lực không thiệt mạnh, bảo chưa đặng rủi-khắp trong xứ, do nơi các môi tệ sau nầy. Lâm cho một nghề tự do cao-thượng phải cầu-quỉ, lần lần mất phương-diện vẽ-vang, trở nên nghề tầm-thường. Lấy theo lẽ thường, thì người ta hay đồ cho dư-luận không cao, chỉ-trích không thanh-thiệt, kích-bát quá đích đáng, hoặc các cớ khác v. v.., ấy là người ta coi vào thế-lực báo-giới không thạnh-phát mà bàn quanh bàn quẩn vậy thôi, chớ báo-giới xứ ta, — ngoại trừ những đề-mục thuộc về chánh-sách (politique), có quang-hệ với việc trị-an trong xứ — thường đã phát ra nhiều bài dư-luận rất có lý-thú, có thể xuôi lòng người thấy tệ mà lánh, thấy phải mà theo: những mối tệ đại-khái trong nghề làm báo xứ ta là: « môi tệ về nhà in », « môi tệ về tư-bổn », « môi tệ về các nhà đọc báo ». Muốn cho chư-vị đề hiểu hơn, tôi xin phân từ khoản như sau đây luận rõ ra, ước mong người có tâm-thuật trong non sông, có chí uun-quén bồi-đắp nền tân-hóa nước nhà, ghé mắt vào, dượt kỹ suy cùn mà thương cho cái nghề dễ mà phát-minh tri-thức công-dân chúng-thứ; cho hay người tây là thầy nghề ở ... « Nghề hay nghĩa » !

Môi tệ về nhà in

Mọi châu thành lớn như Sàigòn nầy, mà đếm tới đếm lui số 7, 8 cái nhà in. Phần nhiều chuyên in thơ, tuồng, truyện, sách, số và các thứ bộ cùng đồ khác. Mấy chuy ngày đêm không ngơi, mà nhiều là lúc nầy công việc càng nhiều, vì là đầu nam tây lai cận kỳ nguyên-đán Annam, một mon danh-thiếp (carte de visite) cũng chất-chứa đầy-đáy, in thôi không ngơi. Công việc các nhà in đã dồn dập như vậy, mà các tờ báo (ngoại trừ tờ L-T — N-T) không tờ nào có nhà in riêng, không lẽ gởi ra Bắc-kỳ hay là gởi qua Pháp-quốc mà in, buộc phải in chung nơi các nhà in ấy. Các ông Chủ nhà in thật là tử-tế lắm, thường muốn cho có mối hàng, là nghề của thương-nhơn, các ông sẵng lòng in giúp các báo, tính giá thiệt nhẹ, chớ không phải hàm tính giá cao, song ngặc vì công việc đã nhiều, nhà in đã đắc, buộc các ông phải tính theo giá phân-chẳng là lắm. Vì vậy mà các tờ báo phải gởi chữ qua nhà in rất nặng, nhiều khi phải hại về [illegible] nhà in. Tờ báo in rồi, tính giá bao-số-phí của tòa-soạn chịu, thường-thường thì hết trông chi nhiều, cho [illegible] bằng nói qua việc [illegible] chi thu chi sao cho [illegible] mới [illegible]. Thế ấy nên đâu muốn (mớ tờ báo thêm trộng dàng, sắp nhiều bài ra nhiều kỳ, cho đúng đừng trễ [illegible] thật là một việc rất khó thay, muốn mở-mang cho báo giới, mà cái nạn nhà in vẫn còn, thì khó mong thành-tựu.

Môi tệ về tư-bổn

"Tư-bổn" là một nguyên-liệu cần nhứt trong muốn nghề mọi việc, phàm muốn cũ-đủ việc chi mà thiếu vốn thì việc ắt chẳng nên. Nghề viết báo ở xứ ta thường bị nạn-đề tư-bổn nó bắn-rứt, nên chí đâu có người có chí nhiệt-thành vì cũng tích, dem tí nhiều tư-bổn ra dựng mở tờ báo nào đó, thì đã bao lâu cái sổ vốn ấy sẽ bị thiêu-hủy vào "ổ lửa nhà in" chẳng sai. Vì thói thường xứ ta, người ít vốn lại hay có đa nhiệt-thành, sốt sắng vì "công-ích", dám nóng lòng xướng ra gánh gánh nặng, mong làm việc ích-lợi cho nước-nhà, nhưng vì vốn-liễn không nhiều khó mà địch với sổ-phí to-tác hằng ngày của tòa-báo, nên chẳng bao lâu phải đổ. Nhưng trong lúc tờ báo nầy hư, tòa báo ngo sắp, trong xã-hội chẳng thiếu chi là bậc có tiền dư sản dư đề, dư cho đến đôi không chỗ để nên đem mà chẳng bỏ, xài với phường cá-phí ky-nữ, trăm ngàn mua một trận cười; rồi với sông đồ-bác, nâm dương - yên, mất chén lớn muôn vàn, ngon đen chong trót tháng. Lên xe xuống ngựa, ra mặt cậu, về tuồng ông! Cuộc xài phí vô lối như vậy nhiều kẻ gầm. Lại có người đem bạc ngàn mua cái hư-danh, chuộc lấy tước hàm cùng giải thưởng-bài, tưởng ấy là vinh-sang, không đề mua danh mục, lại đành nhẫm mất đề các tờ báo hư sớp, tờ nầy trước tờ kia sau, chẳng khác là mùa thu, áo áo đồ xuống khi gió thổi qua.

Câu chuyện truyền-ngôn ở ngoài, hằng ngày thường nghe những khách trên xe dưới tàu; những nơi trà-đình tửu-điếm, rằng cậu sáu N. đêm hôm thua mười mấy ngàn, rằng ông Huyện B. tháng trước mất mấy muôn, rằng công-tử P. tuần rồi đổ vào "hộp phấn" mấy trăm! Song vẫn tanh, chẳng hề nghe ai nói: tờ T.-B. sắp, có ông X. ra vốn dựng lại, tờ N.-B.-T. bỏ nhơn, liều có ông Y. xuất tiền mở cửa như xưa. Mấy đều kể trên đây là chỉ coi thơi xa-hoa vô cớ của một phần người tư-bổn xứ ta. Còn nỗi chí sánh với người ngoài, tờ H.-K. (Chợ-lớn vừa nghiêng thì đã có 20 người thương mãi Hoa-kiều ra tay dựng lại. Ôi! Xem người rồi ngành lại ta mà b-ổn.

Môi tệ về các nhà đọc báo

Ghe phen các chủ báo hiếp nhau bàn luận thì cái sổ nợ trong các tòa soạn vốn giống in nhau. Thường nghe các ông than p iền rằng: « Tiền nhà in cứ mỗi đầu tháng thì đòi mỗi cách ngặc-nghèo, tiền phố trễ mấy ngày thì chủ giao ruồng tôi, tiền người giúp việc, tiền kẻ tam sai phải trả sớm: điền đen không trả thì chúng cắt « giây lưu điện » (courant électrique): tiền-tiền. ôi đầu tháng trả thôi đã mệt » Mà ngành lai phần thâu, lời rao đã nhiều thì các bạn đọc-báo phần phiền, rằng không có bài mà đọc! Có vì lúc viết thơ thì hứa trong mấy đôi tuần gởi số bạc đến, có vì, báo mãng hàng lại không viết thơ tỏ ý muốn đọc nữa hay thôi. Tòa soạn cứ sổ gởi báo luôn. Đến chừng soạn lại, gởi giấy cây sở điện-tin xin số bạc, thì trong mười vị như vậy có chừng một hai vị trường tính, còn lại báo nhiều thì lam tánh bậc tin-tức, kẻ kỳ báo sau trả lại, trên mảnh giấy viết một chữ « Cự tuyệt » « Refuse », thế mà báo thơ trả lời đó. . . . . .

Đây là sơ-lược kể qua các môi tệ của nghề viết báo xứ nầy, chẳng phải mình chẳng ngại ngại nơi lương-tâm mà lại bày cái sổ-sách chuyện cùng nhau. Song mọi mối tệ kỷ-quái như vậy mà cứ gièm áp cho đáy hoài thì không sao mong giải-nghị đặng, những đều mơ-hồ trong xã-hội hằng p ải cả ngày ra mà biện hoặc. Còn biết bao những điều ẩn-tế trong nghề báo, xuôi cho người chuyên-đạt nghề ấy phải gánh chịu lấm điều vất vả với nghiệp mình. Vậy từ đây những hàng người đã đặng gọi là hay vì công-ích, nhiệt-thành với chức-nghiệp, cứ cái bông tiêu mình đã phóng trước đó mà đi tới, cái mơ-ước mình có ngày sẽ thỏa-thích, sẽ đặng hưởng cái kết quả hiện-thành về vang chẳng sai. Còn mong tiếng chuông bảo giới reo sáng, ngọn đuốc quốc-gia soi tỏ, tinh hồn ba triệu người giống Hồng-Lạc, có lẽ ngày kia thói phù-hoa sẽ đổi, tục xa-xỉ sẽ tiêu, công-ích lâm người lo, nghĩa-vụ nhiều kẻ chuộng, thì cảnh u-đm sẽ đổi ra tốt đẹp.

C. M. C.

Hai *làm ruộng mới có thóc*
Hải *buôn bán mới có lợi,*
Hải *tập tành nghề-nghiệp mới khéo,*
Hải *cần học tri mới mở mang.*

Câu chuyện cảm-tình

II

Song nói rằng phần nhiều chúng ta chẳng có mối cảm-tình với người đồng-loại trong buổi hiện thời: lời nói ấy cũng cực-kỳ quá-đáng! Vẫn biết con người đặng đứng trên vạn vật bởi hơn phần tri giác; thế mà cáo kia còn biết khóc chôn (hồ bi thố tử) huống là con người há chẳng được mành tâm cảm-đối. Thử nghĩ một đều nầy: Một đứa nhỏ còn bồng trên tay, vừa học nói bập-bẹ đôi tiếng, tri-hóa là đã có mấy-mươi đều đáo, mà một hai đứa lớn phải cha mẹ đánh khóc rên la, còn biết động lòng bình vực, ấy há chẳng phải một tâm cảm-tình còn-còn của trẻ đó chăng?

— Thiết nghĩ! khi còn nhỏ đại chỉ nhờ tiếng khóc giọng la cảm hóa; đến lúc trưởng, có được chút ít trí khôn thời lại nhờ nghe những tiếng than-thở i-bi, vỗ về bịn-rịn; lần lần cho đến ra thân hữu-dụng của đời, đã hấp-thụ bao nhiêu mùi mặng lạt, trường trải biết mấy nẻo quanh-co, cao thấp. Dầu xưa đầu nay, dân tộc nầy, dân-tộc khác: những cảnh-tình, thời-trạng tạo hóa sắp bày cùng giống như in chẳng sai. Mà trường sơ lại, theo như vào buổi sóng cạnh-tranh lừng-lẫy, thế-lực kim-tiền là thắng sức như buổi nầy, thời tình trạng thảm-thê lại càng lắm lắm; mất tình-đối để đến động tâm, còn nhiều hơn với tán-kích chiến trên sân-khấu, chép trong sử-xanh mà ta hằng được thấy.

Nhưng mà mất tình đối để được mấy ai! Bởi nên cái cảm-tưởng của ta mới quá hiếm-hoi người lạnh; hoặc có chăng một đôi người lại rủi phải tấm lòng vì kỷ áp đảng, đang tâm hầu kiếm chút công thưa, thế là có cũng như không. Còn nói chi những tấm cảm-tình gượng, ấy là sự bắt đắc dĩ rán đem chút tình gọi cảm hầu trải mặt thế-gian, hoặc có mong kiếm chút phước đức để đành con cháu. Ấy một lẽ; lại như người đề cảm, cũng giả chước để theo, nên chưa mấy lác đã thấy mỗi mòn phai-lạt. Dầu vậy, tuy cho rằng gượng, song miễng có chút tình gọi cũng là nên, không biết chừng nhờ sự gượng đó cảng ngày dần lần cho đến thật-tình cũng có.

Chỉ buồn thay những mối tương-tâm vơ-vẩn, những tấm tình-cảm mơ-hồ. Sự thương cảm lấy lẽ bình-tình mà suy thật rất sâu xa lai-lân, song khốn vì mến ngẫu mà không ưa thấy đặng xét cho kỹ lưỡng tận tường. Hễ nghe tiếng khóc than thở-thệ, giọng sầu-thảm ai-bi thời đã mủi lòng chan-chứa, nhứt là với những lời ngào-ngọt êm-đềm của bên gối trăng trối lúc canh khuya, bao nhiêu sự cảm cảm thương-thương đều viết sạch, chớ nào nghĩ đến rằng chưn giả. Bởi phần nhiều sự cảm-hóa chỉ mến về tiếng thâm giọng sầu, đâu mới cướp giựt hành-hung đó, mà khéo lựa lời thám-trám ngỏ-ngáy cùng được người cảm-động. Nên chi những cảnh-huống thâm-thê trường tình khô-nhứt đều phải chịu thiệt-thòi chẳng ai hoài cố, lại nhiều khi còn mang nặng những tiếng vô-nghĩa của người cảm-tình kẻ lời nói.

Thật đồng-bào ta chẳng thiếu chi là tình-cảm cảm-tình, song rất uổng thay có tình mà chẳng biết cảm, ai hay kiểm lời nói cho khéo-léo thâm-trầm là hơn; cũng như những tên ta thường cay gặp: chẳng tật nguyền đau đớn chi, song có tánh lâm biếng, mà lâm kẻ cảm-tình bố-cấp; còn người sao tật nầy tốc nọ, đuôi mủ bình-hoạn mà một ngày ít thấy ai cho ? Ấy chẳng [illegible] cùng giống [illegible].

Nếu thế thôi, nghĩ chẳng là thiệm lại, và có tình mà chẳng biết cảm-đung: cũng khá tiếc lắm thay! Vậy, muốn vì đồng-loại trong buổi hiện-thời nầy, quyết trải tấm cảm-tình ra cho rộng, thời nên lấy cặp mắt tình-đối mà quan-sát kỹ-càng những cảnh-huống trang-tình, chớ chẳng phải sự chơn giả lại nơi cái vẫn tiếng nói mà để lầm, nghi âu quá uổng.

TÔN-ĐẠO-LÝ.

Saigon tân-văn

HỘI CHỢ — Qua năm 1923, tại Saigon sẽ lập một hội chợ, để sở-sánh hóa-vật và sự tấn-bộ nghề chế-tạo các xứ trong cõi Đông-Dương. Ấy là một dịp may cho các nhà công-nghệ thương-mãi ta đó, vì nhờ hội chợ mà đặng hiểu biết nhau, thông-đồng nhau cho rộng đường giao-diệc.

HỘI ĐỜN BÀ — Nghe rằng: cô K-H-T, tức S. (Saigon) và cô T.-K.-P. (Nam-vang) đang tỏ-chức lập một hội đờn bà, mục-đích để bảo chửa lợi-quyền cho phe nữ-giới, và cũng lập một tờ báo, chẳng lấy hiệu « Nữ-giới-chung » gương tựa rằng: « *GƯƠNG GÁI VIỆT-NAM* », tờ nữ báo nầy sẽ chủ-trọng nhứt về đường phong hóa, khuyên-nhủ hàng nữ-lưu chuyên-cần công, hanh và trọng phẩm-giá gái Việt-Nam, chẳng cho coi mình là thường mà lả-lơi hèn-mạt như lâu nay. Cầu cho hội vững bền, tờ báo sống lâu.

Hết xôi rồi việc ...

Ngồi buồn suy xét cuộc đời nghĩ trong muôn loài vật, kim sất, thảo mộc của đứng tạo hóa sanh ra tiên thế gian nầy chẳng chi mà vớ ơn bậc ngãi hơn con người.

Nghĩ vậy mà buồn cho con người vì trên địa cầu nầy chỉ mà khéo lẻo hơn con người, chỉ mà trí hóa mưu mô hơn con người. Bị trí hóa mưu mô thái quá rồi ăn ở lợi-lạ bơ bớ. Thế chi loài vật kim sất biết nói thì sao cho khỏi nỗ cười người mà trách ở con người, người khoe người rằng vua trên trái đất, sao người ăn ở thua thôi lắm vậy. Người cho người là vua chớ khô g ai ión người lên, thôi ũng cho đi, nếu vậy thì người vua hôn quân. Người là b t lắm thì thơ cũng có lẽ biết tích chăng Androclès rốn bên A-phi-cơ gia-gặp một con sư-tử dạp gai nhứt nhối rên la vang trời. Androclès mới lẻ dùm gai ấy rồi trú n u với sư-tử trong hang hơn ba tháng trời. Cách ít lâu vua sai người bắt sư-tử ấy đem về thành để phân thấy lắm những tội phạm. Chúng Androclès bị quân giải nạp cho vua, vua day quăng cho sư-tử xé. Dè đâu sư-tử gặp ân-nhân xưa tỏ ý vui mừng, chạy lại liếm tay chàng rồi nằm một bên đó Vua thấy lạ vậy bèn hỏi sự tình. Androclès thuật đầu đuôi.

Vua thở ra mỉn cười mà rằng: trăm đã nói vậy mà, trừ ra con người vô ơn bạc nghĩa thôi!... Đoạn vua cho Androclès đem sư-tử về làm bạn bạn.

Thấy chuyện vậy mà nào nông tất dạ: khi người có việc đến cầy ta, coi ta như vàng như ngọc, ta mở hơi chi thì người ở sẵng lòng. Ta tánh thương người như ta gánh vất chuyện vào mình, cho kẻ oán người thù mà ta cũng vui đa. Nay chưa bao nhiêu ngày mà on tối nghĩa mãng. Ta quên giả mi mộng mà than thân, hiểu ta là trường trả on sao, song thấy [illegible] thì chuyện đã muộn rồi.

Tuy vậy chớ ta cũng chẳng trách [illegible] là vì tánh ta vậy, ta chỉ ngán người đời thôi. Miễng trời giúp sự mạnh khoẻ cho ta, ai có việc chi tới ta, ta cũng sẵng lòng như xưa vậy. Dầu lần tới mà ta gặp mặt người vô ơn bội nghĩa nữa ta cũng vui lòng, lần tới nữa có người không lương tâm ở với ta hơn cầm-thú nữa ta cũng cam bụng. Ta để cho người khác biết cho ta thì đủ.

Tiếu-Ô

CÁO BẠCH

Nhơn dịp lễ Sanh-nhựt và ngày Tết langsa, kỳ báo N° 37 đến thứ sáu, 5 Janvier 1923 mới xuất-bản.

Bổn-báo có lời dự-cáo, xin các bạn đọc báo miễn phiền.

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM

Quân ăn-cắp báo là quân không lương-tâm, có tội với Xã-hội, sống vô-ích cho đời, thát đâu-thai súc vật.

Đông-pháp thời sự

(Chronique de l'Indochine)

Thương trường tiêu tức

GIÁ BẠC.

Ngày thứ sáu 22 Décembre 1922

Kho Nhà-nước			7 f. 00
Ngân-hàng Đông Pháp			7 00
Ngân-hàng Hongkong & Shanghai			7 05
Ngân-hàng Chartered			7 05

GIÁ LÚA.

Lúa chở đến nhà-máy Cholon (mất bao) mỗi tạ 100 kilos, là.

Vinhlong	4 65	tới	4 75
Gocong	4 80	»	4 85
Baixau	4 90	»	5 05
Bacliеu	5 00	»	5 20
Nam-vian	4 15	»	4 30
Giá thường bức trung	4 70	»	4 83

Tình ôi bạc bẻo chi tình!

Saigon. — Đã chúng nhau chủ non thề biển đã mất vàng phai, phong ba cũng quyết, yếm đào, đu yếm, khăn khăn một lòng, thì chung như nhứt; Thầy đờn khúc Phụng-cầu, tiếng nhắc tiếng khoan, có nghe phải đông tình cuốn gối theo thầy, tưởng mối giải đồng trăm năm liên chặt. Nào có dè đâu tình duyên trao chắt, thấy viễn tầu cao phi mượn vòng vàng của cô lãm lộ phi, thương hai cho thân cô đêm đông lanh lẽo, ôm ấp gối sầu trường đương đã Vọng-phu trong phòng số ba ở Nam-trung khách-sạng.

Ôi! gạt lần chi hàng phấn dai nỗ-lực!!

Thăng Ngô chết điên

Cái phong trào đi-đực nay đã bùa khắp kinh thành, thiếm Ngô ở đầy phố Sepucder cho mới Saigon, hết thương chồng đã bấy đâu, không muốn bàn buồn chi nữa, chim chiền nhành ở với một cậu trai tơ khoái bộ đồ tích-so, mong ngôi không cầu gà cầu tôm, khỏi nhọc sức cầm cân, cầm thước.

Cuốn gói theo thầy, mượn ít trăm nguon lám 10 phiếu

Ô, tớ gái thằng Ngô, ngỗ đi Long-hải.

Cơm đâu nuôi chó nuôi mèo.....

Cái-tàu-thương. — Thầy C... ăn thịt mất chồng nhàm, tình đôi mươi ân cả khi khoái, nên anh rể đem em vợ về nuôi cùng nàng cầu cá cầu tôm đến gần một giờ khuya còn chưa ngủ. Mà thôi đó! ớt nào ớt lại không cay khiến cho chị sư-tử hà đông hay đăng hết gầm ình ôi, nhưng hôm đó chẳng nỡ ăn thịt em, vậy mà tôm làng đều vỡ lỡ.

Ngay không??

LÊ-CÔN-TIÊN.

(Lai cảo)

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Sol gương mới rõ mặt minh (1)

(Tiếp theo)

Rũi chẳng bao lâu, Hữu-Nghĩa phải lâm bệnh nhà thác. Đáo công thác, lễ cố-nhiên tính cho con bà chẳng trăm chín đuôi rượt, xốn-xan thay con tử biệt, là cái sầu lớn của kiếp con người? Dầu vậy, chớ tư nay chàng ta có vẽ vui thầm; nghĩ cái hi-vọng kia đã có ngày mãng nguyện được; vì cha đã thác rồi, sự thay duyên đổi phận có chi rằng khó? chàng ta tính lối đưa ấy chưng nào, tấm lòng càng hăng-khoản nồng nỗ chẳng ấy, muốn vội-vã để bỏ nàng liên đặng kiến. người mặt ngọc đa ngại sánh duyên cho kịp. Thầm thay! Vì lòng phu-ấy, mà khiến cho nàng (Kim-chi) tứ ấy nhẫn nay lỗn chịu biết bao nhiêu nỗi thâm sầu; tiếng cô chồng, mà nâm canh nào thấy khách chung tình là ai, bấy lâu cũng chán đon gối chiếc; đã vậy lại cón mang lời cay đắng với chồng hăng hiu. Song tuy nàng nghĩ bề phận thiếp thuyền vậy, chớ lòng son-sắt chẳng đổi dời, thế nào nàng cũng dinh-nhiễu thất đa kinh thờ cho trọn phận vợ đao đầu, trăm năm quyết một đời chẳng dẫy thôi.

Tính cảnh ấy, ai thấy chẳng buồn lòng thì phận gióm nàng được ru? Nên bà thân cha chàng cũng lấm khi rầy la khuyên giải con, mà Hữu-Ân cứ lâm thinh, thế một lòng chẳng khưng vậy vai. Mà thế biết sao bà cũng xuội lòng lâm ngơ, mặc chàng thương ghét.

Ngày kia, Hữu-Ân dương ngồi dau-dau nét mặt, tay chống cằm, dường như nghĩ-ngợi đều chi, một chập lấy khăn lau nước mắt — tưởng chẳng chi khác hơn là chàng buồn vì cuộc nhơn duyên lanh ngoài, tiếc đã lớn rồi mà năm canh vò-vò chưa đặng chăn gương gối phụng. Bỗng nhiên, chỉ sầu dương thất chắc, tr vui đâu lại đến vào, khiến cho chàng cất tiếng cười to lên, lấy là chàng ta được cái thảy trên của người bạn học ngày xưa, nay làm việc tại Saigon bản tin cho hay rằng: *có một chỗ đương cần-yếu người lâm ăn lương lớn, vậy hãy mau lên lập tức*.

Được dịp rất may nầy, nỡi mừng của chàng chi xiết, vội-vẻ cho mẹ hay, rằng ngày mai nầy con tính sẽ sương-lau đến Saigon cho gấp. Bà nghe tin ấy cũng khấp-khởi mừng lòng vui dạ cho con đi, bèn hỏi:

— Nếu con đi, thường cũng phải cho vợ con theo với chớ? Hầu đắt người ấm lạnh cá nhau. Mẹ ở nhà có em con cung-phụng cũng xong!

— Thưa mẹ, nếu vợ con theo lấy lâm bất-tiện lắm, vì lên đây chỗ nơi chưa có, cón tam-bạc nhà anh em, lại chẳng biết đắc thất thế nào, rồi đây thêm bối-rối khuya con chưa ngủ. Mà thôi đó! ớt nào ớt lại không cay khiến cho chị sư-tử hà đông hay đăng hết gầm ình ôi, nhưng hôm đó chẳng nỡ ăn thịt em, vậy mà tôm làng đều vỡ lỡ.

Ngày không??

LÊ-CÔN-TIÊN.

(Lai cảo)

Có mấy hạng anh-hùng?

Ông Victor Hugo, là một ông đại danh sĩ Pháp, vẻ thế-kỷ thứ 18, có để mấy lời rằng: « Ở đời những sự tai-ương, cùn khổ, sự biếm-trích, sự bần-hàng, tức là những trường đấu-chiến, nơi ấy có hiếm chi là anh-hùng, mà những đấng anh-hùng hão-kiệt ấn danh lại là quí trọng hơn bực anh-hùng hữu-danh vậy. (1).

Một vị quan tướng, bước chơn ra khỏi nhà, cầm thương lên ngựa, thì cái lòng can-đảm của người dường như có một cái ma-lực gì dữ-dội lắm cho người phải quên lẫy thân-sanh, mà trong nào-cản chỉ in một cái khuôn-viên « quốc-sự » hàm-hàm hồ-hồ, xông pha trước lần tên mũi đạn, ngọn giáo, lưỡi gươm, có sức sao cho thắng được quân nghịch hầu cho khỏi nhục cái tiếng « con đặn biết thương nước nhà ».

Một ông lương-y đem hết học-thức ra mà cứu chữa lấy bịnh « Tiên-thời, Dịch-hạch » là một chứng bịnh hay truyền-nhiễm, vớ nhằm ắt phải rồi thân. Nhưng bỗi tấm lòng thương người đồng-loại, cố sức ra chống chỏi với các bịnh nguy-hiểm ấy mà bảo-toàn lấy thân-sanh cho người mình. Thế cũng là một người anh-hùng, mà là một người anh-hùng về tinh-thần.

Một ông tướng cầm binh, một quan lương-y có hai mối can-đảm, một người về đông, một người về trí, hai người đối nhau thì đều là anh-hùng cả.

Ngoài trí, ngoài dõng, lại cũng còn nhiều bực anh-hùng nữa:

Tên kia của-cải vốn không, sự nghiệp chẳng có, song gặp đều quấy chẳng bỏ qua, gặp việc bất-bình thì gánh vát, coi lẽ công là trọng, dám liều thân chống-chỏi với những đều cường-quyền áp-chế ở quanh mình hầu ngày cố lâm lập nên một sự nghiệp thật lớn-lao là sự nghiệp danh-dự. Ấy ta cũng nên gọi là một người anh-hùng. Ta cũng nên kính, nên bắt chước người anh-hùng ấy. Ta nên noi theo gương ấy. mà nếu bạn đồng-chí ta mà có một lòng như thế hi có lo chi nước chẳng giàu dân chẳng mạnh. Vậy thì tên ro đối với quan tướng và quan lương-y kia cũng vừa.

Một người dân-bà như bà Jeanne d'Arc của Pháp và hai bà Trưng-nữ-vương ta đánh gin một tấm oanh-liệt đối với nước nhà, thờ nước trọn đạo tôi, nhẹ thân nhi-nữ, liều thân gin-giữ nghiệp cả cho giống-nòi, lo gầy dựng thêm sự nghiệp lớn. Thế thì ta cũng nên gọi là người « nữ anh-hùng » đặng.

Ông tướng, quan lương-y tên hiệp-sĩ, ngư-i đờn bà đều được tiếng *« anh hùng »*.

Ngoài các bực anh-hùng ấy, lại có nhiều bực muốn làm anh-hùng, mà lại không chí-khí anh-hùng, không ích chi cho đời và lại thêm hại thân là khác.

Như một tên kia nhờ của phụ ấm để lại dám đem lòng can-đảm anh-hùng giả ra mua một cái địa-vị cao-sang quí trọng, mà rồi cho trời chẳng chiu người khiến đâu rồi ăng. Thế thì miệng bần-quang cũng gọi là anh-hùng vậy mà là anh hùng dốm. Tên kia vốn tợ có nhờ của dư của ông bà cha mẹ để lại — nhưng chẳng biết có phải của phi nghĩa cùng chăng? — dám xài một việc bất-hạ tai cùng ngoài nào mua giành bần cướp.... Ấy của ra mà làm đều bất-nhơn tổ mất lương-tâm, vậy cũng là loại lòng anh-hùng giả của bần.....

Ôi! Anh-hùng, anh-hùng, biết bao là hạng anh-hùng?? .. Anh-hùng mà chẳng kính người yêu, mến thương quí trọng, ngăn thu hãy còn rành-rành tuổi tên, ai nghe đến cũng thương cũng mến, cũng nhắc nhở tên tốt danh thơm. Chớ anh-hùng chỉ mà nghe đến muốn phải rầy ngoài tai lại cho rằng « con ong tay áo con khi dòm nhà » Đời đã nuôi nó, mà nó lại vô ích cho đời, nó khéo đem lòng « anh-hùng giả » ra mà làm cho dới gần sự sụp. Nghe tới tên phải ghét hoài giận mãi...

Anh-hùng sao có ích cho đời thì nên chường mặt, ra tên. Còn anh-hùng lâm nhầm nên chung xô kẹt mà núp thân dừng chường mặt ra mà chúng phải xôn tai gai-mắt.

LÂM-THANH-TRƯỜC.

(1) La vie, le malheur, l'isolement, l'abandon, la pauvreté sont des champs de bataille qui ont leurs héros; héros obcurs, plus grands que les héros illustres. *(V. Hugo).*

LÒ-TIÊN

Lò-tiên nghĩa là dầu Essence de Menthe tốt nhứt và rẻ nhứt trong cõi Đông-Pháp Giá bán lẻ hai cắt một ve.

HÃO-VĨNH C°

56 Boulevard Bonnard, Saigon,

Thời đàm

Có một quan lớn kia mới trấn nhậm một xứ nọ, ngày ra khách thấy một đàn đàn trong xứ đi ngan nhà, đi vai lại có vật một con heo bông con, quan lớn lạ mắt, vì lẫu nay xứ mình không thấy, bèn biểu tên linh hầu kêu tên đó vô cho quan lớn biểu.

Linh chạy ra kêu chàng vác heo vô hầu; quan lớn hỏi vậy chớ mà vác con chi chi có rằng có bông lạ quá vậy?

— Tên đâu trả lời: « Dạ bẩm nó là con lợn ».

— Vậy mà mua nó bao nhiêu?

— Dạ bẩm trên quan.

— Thôi, vì ta không biết nó là con chi, nên kêu người hỏi cho biết một chút, vì con ấy ta không từng thấy.

— Dạ thưa quan lớn con đi

Lúc ấy bà lớn ở trong nhà nghe ông lớn kêu tên vác heo và nghe tên vác heo trả lời thì buồn mới kêu chồng mà nói:

— Mình làm quan lớn mà sao thua trí tên đầy vậy?

— Sao mà bà nói tôi thua trí tên đầy?

— Chớ ông không nghe sao? Vật bao nhiêu thì nó nói bấy nhiêu, chớ sao nó lại nói trên quan! ông xét coi.

— À phải, Bà nói phải — vậy linh bảy chạy theo kêu thằng ấy lại cho ta bảo.

Linh theo kêu tên vác heo trở lại.

— Bẩm quan lớn đòi con đay việc chi?

— Nè ta nói cho mi biết, hễ ta hỏi mi bao nhiêu thì mi nói bấy nhiêu chớ sao mi nói trên quan. Nè ta nói cho mi rõ cái khôn của mi đó bằng con c.., cha ta đa!

— Dạ bẩm quan lớn con là con c.... của quan-lớn.

— Thôi mi đi đi.

Tên đầu dạ rồi xá ra đi.

Tên đầu đi rồi thì bà lớn chạy ra và nói và khóc tức tưởi rằng: ông đầu mấy lần cái dữ vậy, ông nói vậy thì bấy lâu nay tế ra thằng để nó ăn tính với tôi sao? vì ông nói nó là con c... cha ông thì bấy lâu nó chớ phải ông đâu.

— À phải! bà nói phải, vậy linh!— chạy kêu nó lại cho ta bảo. Linh chạy kêu tên đầu trở lại chưa kịp bẩm thưa, quan lớn liền nói: ta nói cho mi biết hồi nãy ta nói mi là con c... cha ta đó là ta nói lộn đa, chớ ta là con c... cha mi ta nói lại cho mi biết.

Nông-Cổ Mín-Đàm.

AI-TÍN

Bổn-báo mới tiếp đặng tin buồn của M. Ng.-đức-Nhuận, chủ sở họa-chưn-đung Sàigon, cho hay rằng bà thân người là Mme Dương-thị-Hiệp, mẹ từ trần tại Bình-Hòa (Travinh) trong tuổi 44 tuổi.

Tin thình-lình nầy, lẽ khi phân đồng bằng-hữu quyến-thuộc M. Nguyễn-đức-Nhuận chưa hay, vậy chúng tôi để lời chia buồn cùng ông Nhuận và gia-quyến, và chúc cho bà Dương-thị an hưởng phước nhàn nơi miền cực-lạc.

Nông-Cổ Mín-Đàm.

☆☆

Một giấc ngàn năm

Bà Trần-thị-Kiên, là chánh-thất của Thầy phó-tổng Hữu, ở làng Chánh-hưng (Cantho) mới ly-trần. Vàn Bà Trần, là một người hiền-hậu nhơn-từ, tuổi Bà đã đặng bẩy mươi ba Ba ly-trần nhằm ngày hai mươi lăm tháng tư (Annam), con trai bà, M. Ly-văn-Khiêm làm hương-cả làng Chánh-hưng, M. Ly-văn-Trực, cựu thơ ký đình hiệp-ý Nam-kỳ, Ly-khắc-Tình, cựu thơ-ký đình hiệp-ý Nam-kỳ, Mme Ly-văn-Đẹ, cựu thơ-ký đình hiệp-ý Nam-kỳ. Nay mấy anh em hiệp với thầy phó tại, lo lắn tổng-chung Bà Trần rất nên trọng thể, có lên Chợ-lớn thỉnh đồ âm-công của Cao-bình, là đồ chế tạo theo kiểu tinh, viêm thì khẩm nhơn thăm viếng, đồ cần đồ thêu cũng theo ngày mùng một tháng mười mất annam sầu gió bau mai tiếng chuông Bà, nào là viễn quan qui chức cũng đến tân-hàng, đưa đón rất đông. Ấy là người đưa đám, cũng nên chia buồn với mấy anh em, và cầu chúc hương hồn bà tiên diêu tịnh-độ.

Phạm-minh-Kiên *(Cholon)*

Tối-độc phụ nhơn-tâm

Ấy là một tuồng cải-lương của trước-giả Phạm-công-Bình, giáo-sư trường bổn-quốc đặc, có M. Triệu-văn Yên giúp ín, nay đã xuất-bản, định bán lấy lợi để giúp vào Nam-kỳ khuyến-học-hội.

M. Phạm-công-Bình không tự-phụ rằng tánh nghề đặt tuồng cải-lương, song ông làm thế sức ông và cố ý giúp "Khuyến-học-hội" vậy thôi. Một cái cử-chỉ hay, đáng mến, giúp một hội có ích cón hay hơn lập chùa miếu, làm chay.

N.C.

Tự-do diễn-đàn

Xin hỏi và xin nhắc vài lời

Bấy lâu những năng trông tin M. Đức-Thắng trả lời cho ông L. H. M. chánh chẩn-hồi, trong qui báo L. T. đã ngày 8-novembre hồi « Ai LÀ NGƯỜI ĂN THÀM » ? lẫu, đăng đọc qui báo N. C. M. B. đã ngày 17 Novembre bỗng xúc tâm nên tôi chẳng nài tài sơ, trí cạng, xin hỏi vài lời cho tường hác-bạch: « Ai nem đá? Nêm đá vườn ai? — Đức-Thắng là ai? — có phải là người ở quét vườn ấy chăng? » — Là thay! lẽ tự-do cũ nghi-viên vừa rồi chẳng có ai tên Đức-Thắng, hay là ý M. B. Tân muốn ở theo sách « Đức-Thắng Tài vi quân tử », — rồi để Đức-thắng, không biết *thắng* đường, hay là *thắng* mỏ, hai đây thành thử quân tử (ngôi rương!) từ ông L. H. M. trích hài của Đức-Thắng đến nay thì hàng thông-tin cũng chư vị độc-giả, bàn-bàn, luận-luận, người thì nghi cho Đức-Thắng, kẻ quyết Tài-Thắng! Ấy nầy M. Đức-Thắng ơi? hễ đường vào hang rắn mấy, thì tánh phải cho mình bạch, cần chi phải giấu đầu, rồi lại lỏ đuôi vậy! phải biết tánh khiếp-nhược là gì cho? Đây tôi xin các ông chủ-bút, qui vị thông-tin, miễng chấp, tôi vô lễ nhắc chư qui-vị rằng: « nhớ nên lưu ý những lời cáo-bạch của Đức-Thắng, ngày nay Đức-Thắng cáo bạn của qui ông là người tài mất cắp bản lành, còn lâm đều phi-phạp, nếu qui ông nỡ lưu-lâm nhầm mất bổ của tôi e lâm đó! E ngày mai Đức-Thắng cón cao rao thế nào nữa, thâm vướng chi cho khỏi Đức-Thắng truyền-ngôn rằng: nếu bạn đồng-nghiệp trong làng báo, không lâm như thế, bà tất đi chịu lâm thinh sao!? — Tôi cũng biết qui ông đã ngày giờ qui báu lo đến kẻ nước lợi dân, không muốn tranh-luận với đứa bất-Tài, song le nó đã tự-đức mình của trước của Lã, qui ông cũng có vài lời răn đe, hà đề cho Đức-Thắng lừng lẫy, mục ha vô nhơn!... Cái xin qui ông xét kỹ.

Kim, dit Vàng.

Thầy giáo Máy ở Cànthơ là ai?

Tôi là một tên dân quê-dốt ở trong làng lo làm ăn, ít hay đến lĩnh-thành, mà cũng nghe dồn vội tiếng: giáo Máy, giáo Máy! zi.. zi.. zi..! tôi hỏi giáo Máy là ai? rồi tôi trả lời thật tôi chưa biết giáo Máy?

Vậy cất hàng xin hỏi hãm ông Thế-trung là người rộng thấy xa nghe, lịch lãm thế tình, xin vui lòng làm ơn chỉ thầy giáo Máy là người bực nào trong xã-hội ta? Mà tôi có nghe mộ, người làng hôm ngày 12 tháng 10 annam, có dịp đi đến tỉnh-thành về thuyết chuyện rang: Cô thầy giáo Máy đánh cờ tướng tại nhà ông Thượng-lưu kia, gặp người làng ấy, giáo Máy bèn hỏi rằng: Ở, tổng An-Trường gần có cuộc tuyển-cử Cai-tổng, vậy cử-tri sẽ chọn thăm cho ai? ng-ười làng nói: chưa chắc là ai, vì có ý người ra mặt, vậy đề đến kỳ cử mới biết. Giáo Máy hỏi: « bán máy, bán máy, bán máy » annam đa. Người làng nói: nghe chú xã có trát..... Cô giáo-máy đại ngôn: Có gì, tại thằng Bản-Biện Đ.. nó sự thằng Nh. giành Cai-tổng với nó, nên làm vậy... chớ có gì? rồi luôn miệng — luận luôn 5 người ra dự cử, rằng: thằng.... lớn tuổi, thằng.... rung như tấm-lăng, thằng bổn-hào văn văn... thật là đại-ngôn kiêu thay đa! thầy.... N người làng ấy dừe rằng: Thầy không sợ mích lòng sao? — Giáo Máy liền nói: nói đây không sợ ai hết Nếu lỗi người làng nói: không thêm! thì giáo Máy cón nói xe phạm đến người hề-trên nữa.... Rốt lại người làng ấy nói: Thầy mà có hao cho xã Nh. là bao làng bên ấy sao thì không biết, chớ bên tổng và làng tôi thầy bao sao đặng? Giáo Máy liền huynh tay và la lớn rằng: Đề không! hết thầy các làng các tổng đều biết tôi hết! Đề đến Cànthơ thì có lại nhà tôi ăn com-nước, nên ôi nói cho ai họ cũng đều nghe theo!??

Nghề thuật mấy lời của giáo Máy thật cũng khiếp đa. Tôi là đin quê mùa, mà sau cũng là cử-tri đi cử Cai-tổng, nghe người làng đã tỉnh thành về thuật lại vậy, nghĩ cho giáo Máy nói thế lực lớn lắm. Nếu vậy ai ra mặt Cai-tổng phải lại thầy mà lo để khi đương trong tay lắm chớ!! Bởi vậy tôi không rõ cái hình dạng, bộ-tịch, cử-chỉ thế-lực, tánh nết của giáo Máy ra làm sao? Đặng tới kỳ đi bỏ thăm sẽ đến tại nhà thầy giáo xem cho biết; kẻo để người đem mà không biết mặt thầy, rất tiếc?

Văn-uyển

Thu lên trời mang-mát, khách-du thả lục đêm đông. Bởi chạnh lòng hả hải, xem lên thì thấy mấy đoanh phủ kín, mặt trăng không thể trang soi. Ngỏ vô bờ sông thì đất lở chỗ sục chỗ trồi. Mù-mịt trời sương, trăng-xóa trên ngọn cỏ mặt sông, người du-lịch gặp cảnh-tình nầy nghĩ lại cuộc đời dinh, hư, tiêu, trường khóc đổ máu con mắt, cũng vì thân phận, bởi nhớ cảnh cũ quê nhà, rượt gan đứt đoạn, sực-nhớ gương tả nên thơ: « Thuyền du-lịch, lúc đêm đông. Đoái cảnh mà tả bất nào-nùng!! Trăng hận bởi mây che trước mặt, Đất sầu vì nước đặp bên lòng! Trời thương dâu-bể rơi sương trắng! Người khóc đình-hư đỡ lệ hồng!! Ngo-ngẩn biết đâu với cố-quân? » Ngẫm thôi, dức ruột khách tang-bồng!!

Mỹ-hưng, Khúc-Hải.

Vì theo lời trên đây là người có thế-lực ở giữa Châu-thành. — Vậy xin phiền Thế-trung tiên-sanh, giúm tôa cho đủ cái hình trạng, chức nghiệp cùng thế-lực của thầy giáo Máy đây, được làm ơn cho tôi, sau khám-quan cũng vui mắt mà xem chơi cái lịch-sử của giáo Máy C'nthơ là người ra thế nào??

Nhà-quê-dân,

C. — Mốc-xẹt.

P.S. Ông nhớ cái nghề ăn giám thầy giáo mà tên Máy? hay là bởi có tích gì mà ra tiếng giáy, hoặc khi trước ngài thì đảm cấp bằng giáo thọ, rồi ra học làm Máy (sốp-phơ hay là mê-ca-nich-xen (mécanicien). MÓC

Ai đây??

— Tên kia, chẳng rõ vì việc chi, đứng tại nhà in U. cầm một tờ báo đọc rồi ại quăng xuống đất, kêu một tên ăn-công mà nói rằng: « như trình ra một tuần mới lâu, mà không biết đặt bài khen tôi, lại ăn cắp bên Lục-tỉnh tân-văn đề qua, đề qua, mai mới anh gặp tại nó, nói tôi nói vậy đa!.. »

Tôi mắc lo sửa bài nên bắt ý coi ai đó, đến chừng tên ấn-công thuật lại rằng nói chung người giúp việc tờ N. C. M. B. — Tôi muốn giấp mặt đăng phân trăn mọi nỗi, nhưng chẳng rõ tên ấy khi nói rồi, lấp vào xó nào biệt tích!

Vậy ai đó ôi! phàm cớ muốn nói ai, kích-bát ai thì đến trước mặt người mặt tính luận 'rường tranh đoán, chớ nhẫn nhủ mà chi; kia thử xem như con muôi là một loại hồ-sanh, nó đâu đến thân người toan bề nhứt mâu, nó đã biết mười phần chết, nhưng mà nó còn có gan dám đem mủi thương mà đâm người lòng chẳng nông nao kinh khủng, buồng chi ai đó là con người tay chưn, mặt mũi, ngũ-tạo lục phủ đủ, lại không bằng một con muỗi là loại vô-trí vô-giác sao??..... nồng lâm người đừng nơi cỏ tạm nây qua!!!

Ai đó trách sao tờ N. C. không viết bài khen tặng; phải, ai đó nói có lý, tờ N. C. biết viết bài tặng người nào mà có ích cho đồng-bào đồng-chưng, tặng người nào biết thương giống thương nòi v. v. dầu cho những người ấy không nhà không nì, tôa soạn N. C. cũng biết làm trọn nghĩa-vụ viết bài đăng tặng người; chớ không biết xu-hướng thủ phụng theo kẻ nào ý của, ý tiền, ý quyền, ý tước, ý minh sang trọng, coi đời chẳng có ai; dầu cho nó đem bạc tiền đến nài nỉ ý ở N. C. cũng giữ một mực thẳng ngay chí trích những sự nó đã làm trái hầu lương-tâm của nó. Dầu cho nó có tuổi vô ơn đối N. C. mà làm thói tên nhơn đi nữa, tờ N. C. cũng chẳng nao chẳng nhàng, cũng vẫn kéo thẳng nét mực lâu, trở kỷ đã lòng gỗ vậy.

.....

Như ai đó có muốn cho tờ N. C. tặng khen xin mời đến tại Tôa-soạn mộc hiệu số 84 đường Pellerin sẽ có người viết bài nầy khen cho tỏ lời, kẻo mà than-phiền chung người giúp việc tờ N. C. rằng vậy rằng khác.

LÂM-ÔNG.

HỘI NHÀ MÁY XAY LÚA VIỄN-ĐÔNG

(RIZERIES D'EXTRÊME-ORIENT)

Hội nặc danh vốn 1.000.000 đồng tất số

Ở tại Saigon, đường Belgique, môn bài số 15

Nhà máy xay và kho tồn ở tại Cholon

Có phòng việc riêng lo về chuyện lúa

Mua lúa và lãnh bán lúa — Dùm tiền lúa và thế lúa — Chở lúa — Lãnh lúa gởi kho

Trước khi bán lúa, xin hỏi Bổn Hiệu; nếu vị điền chủ nào mắc đi không đặng thì viết thơ cho Bổn-Hiệu sẽ đến viếng mà bàn luận. — **Muốn hỏi chi thì Bổn-Hiệu sẵng lòng các nghĩa cho hết.**

Phòng việc: ở tại đường Belgique, môn bài số 15.

CÓ ĐẶT HÀNG NGÁNH TẠI CÀNTHƠ

(1) Ông H.K. có lời kính các bạn đọc báo rằng: người vừa lập dịch chết tử sách ngoại, văn-từ chưa thiệt tao-nhã, song xin các bạn đọc báo có lòng yêu mà tha-thứ mấy nơi sơ lược, người mới dám sinh tài dịch tiếp, vì « Luận-lý-học » là một khoa rất khó, huốn quốc-văn ta vẫn chưa đủ mà chiếu-đối với chữ Pháp là thứ văn-chương huê mỹ tuyệt vời.

T. S.

(1) Đã chúng nhau chủ non thề biển đã mất vàng phai, phong ba cũng quyết, yếm đào, đu yếm, khăn khăn một lòng, thì chung như nhứt; Thầy đờn khúc Phụng-cầu, tiếng nhắc tiếng khoan, có nghe phải đông tình cuốn gối theo thầy, tưởng mối giải đồng trăm năm liên chặt. Nào có dè đâu tình duyên trao chắt, thấy viễn tầu cao phi mượn vòng vàng của cô lãm lộ phi, thương hai cho thân cô đêm đông lanh lẽo, ôm ấp gối sầu trường đương đã Vọng-phu trong phòng số ba ở Nam-trung khách-sạng.

(1) Xem báo số 35.

PROVINCE DE CANTHO

Avis d'adjudication

Lieu, date et heures de l'Adjudication : Inspection de Cantho, le 4 Janvier 1923, à dix heures.

Objets : « *Entretien et grosses réparations à exécuter aux Bâtiments du Domaine local et du Domaine provincial de Cantho pendant l'année 1923.*

Impertance approximative 12.000 p.00

Cautionnements provisoire et définitif..... 300 p. et 3.600 f. 00

Lieu où les devis et cahier des charges pourront être consultés : *Bureaux de l'Inspection de Cantho et bureau du Chef de Subdivision des Travaux publics.*

Cantho, le 7 Décembre 1922.

Pr L'Administrateur,

ILLISIBLE.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường, Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Cornell.

THƯỢNG HẢI DƯỢC PHÒNG

84 TỔNG-ĐỐC-PHƯƠNG N° 25. — CHOLON

HIỆT THẦY SAIGON, CHỢ LỚN VÀ LỤC TỈNH MẤY TIỆM THUỐC BẮC ĐỀU CÓ BÁN

CAO BẠCH

Bản Dược Phòng có trả bản nhiều thứ thuốc rất nên thần hiệu đều có đăng cái nhãn « Con Bướm-Bướm » làm tin, chư quý vị có mua thuốc của tiệm tôi, hãy nhì cho được cái « Con Bướm-Bướm » mới là thiệt thuốc của tiệm tôi, kẻo làm thế giả uống vào thêm hại.

THƯỢNG HẢI

(HUYẾT-TRUNG-BỬU)

Trong nước thanh suy cũng bởi tại nơi dân mạnh hay là yếu, do nơi khí huyết mà ra, cho nên phải hiểu rằng khí huyết làm cho cường-trong nước và bền chắc gốc lại thân là giống rất mạnh mẽ, vì nay đương lúc chiến tranh nên ta phải gắp mà lo xét thân là giống rất mạnh mẽ, vì nay đương lúc chiến tranh nên ta phải gắp mà lo xét cho hết sức chẳng nên nhọc trí phải lo gình hòa khí huyết cho làm. Mới đây trong thế giới đã mở mang, muôn việc cũng phải lấy sự chắc là gốc Vậy thì có thứ thuốc Huyết-trung-bửu là thiết rất bổ huyết của tạm làm và thêm sức mạnh trong thân thể. Công hiệu tiêm kiến hết sức mới đăng thuốc nầy.

Người ốm yếu da mặt như giấy thì biết cái phần huyết đã hư rồi. Vậy uống luôn thuốc Huyết-trung-bửu nầy bấy lâu thì da thịt trở nên đỏ sắc mặt tốt tươi. Khi chưa uống thuốc nầy thì lấy kim chỉ trên đầu ngón tay ra mà ti nhiều trên miếng giấy xem cho kỹ sắc màu ra thế nào, rồi đến khi đã uống thuốc đúng 7 ngày cũng làm như trước, chỉ nhìn nhiều trên giấy thấy sắc màu trở nên đỏ tươi, còn đúng được lâu thì trở nên mập hơn khi chưa uống thuốc, còn như khi mình chưa uống thuốc đã cảm thấy cho biết, đến khi đúng thuốc đúng bấy ngày thì cân nặng thêm nữa cân. Còn khi chưa uống hãy cân vật chí nặng trên một yến gạo lên thử coi sức mạnh đường nào, đến khi uống thuốc nầy đúng bấy ngày lại làm y như vậy, cầm thử vật lấy đo lên như không biết nặng. Vậy thì phải biết thuốc Huyết-trung-bửu nầy làm cho mình mạnh mẽ là bao nhiêu.

Còn như người ăn nói vô độ không biết phải quấy hay nói xằng, uống đặng thuốc Huyết-trung-bửu phần khi đầy đủ trở nên người lành, ăn nói phải chẳng, hoặc nói đến ha hồn gió không nhàm mà rất vui vẻ. Vậy khá biết thuốc Huyết-trung-bửu rất hay và qui báu là dường nào.

Còn người huyết hư bước đi xa không được nữa đặm đường thì mệt, uống thuốc nầy rồi chừng một tháng sau đến một đặm đường không biết mệt.

Còn thêm một chứng rất hay như ham dâm dục thái quá thì tạn thận đã kém sút, thì phần nguyên khí lạnh uống thuốc Huyết-trung-bửu sau bấy bữa thì thêm tinh thần lại và ấm hơi tinh khí, bởi nhờ mầu mà ra, bổ phụ huyết kém thì tạn thận phải kém, nên uống thuốc bổ huyết ấy là uống bổ tạn thận. Vậy thì thấy những chứng bịnh nói trên đó đều phải biết sức hay dường nào,

Lại còn thì nghiệm người vú ít sữa, hoặc sữa không tốt, uống thuốc nầy sau bấy ngày thì người vú có sữa hơn ba phần khi trước và tốt : còn người đờn bà đương giấp thông kinh bẩm khi dợt khi trồi khí sục làm đau bụng, hoặc ra như lâm bàng không dứt, uống luôn một tháng thì huyết xấu trở nên đỏ tươi và đúng ngày không đau bụng, còn uống luôn mỗi tháng chẳng hề trời sụt, những đều nói đó đều làm chứng rõ thuốc Huyết-trung bửu thêm phần huyết rất hâu là dường nào.

Thường khi con nít mở mắt sửa, ngôi tiên thiên đã kém, thì sanh nhiều bịnh khó, hoặc đến bốn năm tuổi nó chưa biết đi đứng, phải biết rõ bịnh ấy là tại khí huyết chưa đủ, hoặc bịnh cam-tích, cũng bởi đờ mà ra như con nít từ 2 tuổi đến 5 tuổi, khi nó đã ăn cơm rồi phải cho uống thuốc Huyết-trung-bửu 1 muỗng cà-phê mỗi ngày 3 lần pha với nước ấm, thì trở nên mạnh mẽ xương cứng và chẳng hề có bịnh chi khác, như khi còn nhỏ mầu đều đủ đến già nó không hay đau đớn.

Một người đờn bà đường kinh không đúng, hoặc khi trời khi sụt hay làm đau bụng, uống thuốc nầy đường kinh trở nên tốt lại, và đậu thai, còn như người đờn bà có nghén uống thường đến khi sanh đẻ mau mắng và có sức mạnh, lại ngày sau đứa con ấy cũng có bịnh, vì bởi mình cũ có bổ dưỡng khí huyết trước, thì cái sức người đờn bà ấy trở nên tốt cho con nít bẩm tự nhiên nó phần mạnh mẽ. Còn người đờn bà huyết khí hư thì sanh ra rầu buồn lo lắng nằm ngồi không yên, tại cang hỏa hừng lên làm đau bụng và nhức mỏi cả mình, mà uống đặng thuốc Huyết-trung-bửu thì huyết khí tốt lại, cang hỏa chẳng hừng lên và khỏe khoắn trong mình và các chứng bịnh đã nói trên cũng tiêu trừ đặng hết.

Còn người tuổi trẻ ngồi tiên thiên và ngồi hậu thiên suy kém hoặc ham việc dâm dục, khí huyết hao kém sanh ra vàng da mặt, hay xây xẩm tối tăm, đau lưng lỗng đầu gối, tuy khí huyết suy đường kinh trở nên tốt lại, và đậu thai, còn như người đờn bà có nghén chưa yếu đuối phải lúc tạn cang và tạn thận suy kém và lưn cái ác, làm ra ít tai lùng bùng, thì phải dùng thuốc nầy được một tháng thì mặt mày trở nên tươi tốt và lần lần nó có sức mạnh và các chứng bịnh đã nói trên đó đều đặng tiêu hết.

Một người học hành kia phải bị lo lắng quá độ thì tâm huyết phải hao kém sắc mặt như giấy trắng hình ốm như cây cũi, như đặng dùng thuốc nầy thì tâm huyết trở nên mạnh mẽ và khí huyết đầy đủ lại, và nở nang hình vóc con người rất nên xinh đẹp.

Một người già cả khí huyết suy kém tinh thần yếu đuối, hãy dùng thuốc nầy thì tự nhiên tốn xanh và rau đen lại có sức mạnh và da thịt hết đông, thường ngày thêm trẻ trở già nên trẻ.

CÁCH DÙNG : Người lớn mỗi ngày uống ba lần trước khi ăn cơm nửa giờ hoặc ăn cơm rồi, mỗi lần 1 muỗng bằng muỗn ăn súp vậy khuấy với nước ấm ấm mà uống.

Giá một ve nhỏ là..... 1 p. 20
Giá một ve lớn là..... 2. 00

THUẬN-HÒA

Số nhà 29 và 31 Đường CATINAT

Hãng buôn bán đồ nhập cảng và xuất cảng vốn một triệu qua

HỠI NGƯỜI ANNAM! Hãy rằng mà duy trì nền quốc hàng lớn của đồng-bang mới lập trước hết.

ÔNG CHÍ NGỌ-PHÚ-KHAI LÀM ADMINISTRATEUR DÉLÉGUÉ

Mỗi mình hằng nay làm Đại-lý cho toàn cõi Đông-Pháp các môn hàng hóa sau nầy :

Rượu Sâm-banh hiệu	*ROSELLY.*
Rượu Champagne	— *ANNAM.*
Rượu Cognac	— *7 NGOI SAO*
Rượu Rhum	— *STELLANE*
Rượu Apéritif	— *STICK.*

Xe máy hiệu J. B. LOUVET, hiện xe nầy ăn đỏ trong cuộc đua chạy vòng ùng nước Pháp.

Xe hơi hiệu Langsa **PHILOS**

Hiệu nầy trong cuộc chiến tranh ưu đồng bực nhứt.

Giường sắt, giường đồng có mùng bán riêng cho các hàng giường nầy.

Thuốc điếu ICEBERG, MAGYAR, KASBAH MARYLAND.

Màu sơn lót hiệu COLORIN — Màu sơn dùng dưới nước hiệu NAPDIN.

BÁN SỈ — BÁN LẺ

Mua trả tiền hay là trả hằng giấy quốc-trái cũng đặng.

Giấy-ha đờn-bà Annam dùng.

Dầu Menthe và Menthol hiệu THUẬN-HÒA.

Thuốc men để dùng đem theo trong lúc hành trình.

Ống nhà và đồ nhựt dụng hằng Aluminium.

PHÒNG QUAN THẦY NHỔ RĂNG
VICTOR B. DE JEAN
5, Rue Blancsubé, Saigon

Ai muốn nhổ răng cho êm-ái không đau đớn nhứt nhối thì xin đến tiềm quan lương-y VICTOR B. DE JEAN, có bằng cấp tấn-sĩ về khoa nhổ răng ở trường thượng đẳng Huế-kỳ và thầy nhổ răng ở trường thượng đẳng y-khoa ở Paris. Phòng nhổ răng ở đường Blancsubé môn bài số 5, Saigon.

Ai muốn rước đến nhà cũng được.

" Rất đẹp "

Kính cùng chư quí vị trong lục-châu đặng hay. Tiệm tôi ở tại đường d'Ormay môn bài số 65 Saigon. Có đủ các thứ nón thiệt tốt. Như là nón nỉ bà lớn, bà nhỏ đủ kiểu và đủ các thứ màu, và cũng có bán nón Cas que nhiều thứ kiểu coi rất đẹp. Mỗi kỳ tàu ở bên Tây lại, thì tôi đều có đặng nhiều thứ nón kiểu mới, gởi lại luôn luôn.

NGUYỄN-VĂN-MÍT
Chapellerie
N°65 rue d'Ormay.— Sa'gon

Người thường chơi bài tứ-sắc, hay tìm cho được thứ bài hiệu **(Con-Rồng)** của hãng L'U. C. I. A. trữ bán. Vì bài ấy rất tốt, chia xóc mấy lần cũng không mềm diệu, hoặc phai màu, xước gãy.

Có gởi bán lẻ các hơi.

Hãng L. U. C. I. A. lãnh làm Đại-lý cho toàn cả Đông pháp

Đông-Pháp Lữ-Quán

Hôtel Indochinois

Đường Espagne số 172-174 Saigon

QUẢNG CÁO

Văn châu-thành Saigon là một cõi phiền ba đô hội, cho nên càng thăng cảnh bao nhiêu thì thiên ba càng đông dân hấy nhiều dầy dọc mà đâu đâu cũng chật nức khít vo, cho nên phép vệ sanh của con người phải giữ sao cho tinh khiết; giữ sao cho khỏi uat khí nực mùng.

Vì vậy cho nên chư qui-Khách ở Lục-châu có việc sang đến Saigon mà tạm trú một ít ngày, tuy cũng có nhiều khách sang cách sửa sang cũng rất nên thanh lịch mà cũng chẳng lãm vui lòng khoái hoạt các ông cho đúng, nhơn vì đó nên đôi mỗi chiếm đặng một dầy phố lầu rất lịch, vì cả ba phía trước sau và bên hông đều thông đường thanh khí lại phần hiệt với lận gia mà lập một cảnh lữ-quán mà công-hiến cho qui-ông nhàn hạ.

Phòng ngủ rộng rãi mát mẻ và tinh khiết đề chung con nào giường, mùng, nệm, bàn ghế thấy mới tinh hảo, cửa sổ tối sẩm dọn ra đây cũng có lẽ lâm cho đẹp ý cho các ông các bà khách nhàn hạ mà thôi chớ chẳng phải đâm thủ lợi mà lâm cho mất lẽ công bình ; còn bữa đã đông mà thấy đều là tay thao việc, rất tiện cho qui khách gai khiến.

Trừng trên thì phòng ngủ, còn từng dưới thì bàn cơm Annam ; người đầu bếp rất theo nghề mà cách sửa nướng lại tinh khiết biết của gừ nào cũng có đủ món sơn trân hải vị cho Qui-khách dùng.

Tôi cũng vẫn biết đời văn-minh con người trong nhứt là vệ sanh, cho nên tôi chẳng hề tốn hao mướn phố thì lấy chỗ trước sau trống trải đặc cuộc phong quang mà đặt phòng, còn việc ăn uống lại là món cần nhứt, tôi lại càng trông nơm kỹ lưỡng hơn hết.

Thật tôi chẳng dám khoe khoan cho lắm, vậy ngày thứ hai 27 Novembre 1922 nhằm ngày mùng 10 Annam tôi khai trương, kính thỉnh qui khách thưởng tình đời gót ngọc đến viếng thử một phen, thì ắt qui khách sẽ gặp thỏa lòng đẹp mắt mà giúp cho người đồng bang thành trợ.

Này kính
Chủ nhơn,
L. Lý-kỳ-Quân cẩn đồn.

Casino de Saigon

Nhà hát bóng Casino đúng bực nhứt trong cõi Đông-Pháp mỗi tuần thay nhiều lớp là thường, đã hay lại vui vẻ, kính Pathé trên gởi lại.

Ông Léopold đã lập nhà hát tại Saigon 25 năm công cáng, thấy thấy đều rõ hình chói tốt tươi xem tới mãng mà khỏe mỏi mắt ; Xin qui-khách thừa khi sống mát đến xem chơi tiêu khiển rất vui lòng, nhiều tích hay đẹp đã qui-ông sự mãu nhiệm xưa nay chưa từng hấy. Mỗi tuần sẽ hát hai episodes rồi hay, tuồng L'écumeur du Sud en 12 épisodes và Empereur des Pauvres en 6 épisodes.

Đổi bản bữa thứ năm tới chúa nhựt bữa thứ hai tới thứ tư, và bữa thứ năm hát 5 giờ rưỡi chiếu film bữa thứ tư, là một rạp nữa ở Đa-kao

Tiệm bán đồ nữ-trang

C. HIỆU HAM-HANH

55 Đường Testard Cholon

Tại tiệm tôi có bán đồ nữ trang, đủ kiểu đề cách tiện dụng theo lối kim thời như là : Kiểu chạm, vàng vàng, chuỗi hột, hoa tai, dây chiềng, cà-rá, nao, xuyến và mề-đay đeo nhiều cách khéo lạ vô cùng.

Có thợ khéo ở sẵn trong tiệm, ai muốn đặt kiểu nào, thì thợ làm đã mau mà lại khéo ; cùng có bán hàng Tau, hàng Bắc và xuyến lành, nhiều, vàn, nhẹ, rỗ và tốt thượng hạng.

Kính xin mấy bà mấy cô rộng lòng chiếu cố, tôi rất thâm cảm thạnh tình.

Đã-tạ ơn cẩn khái.

TÂN-TÂN-HIỆP-THÀNH

Ở TẠI ĐƯỜNG VIÉNOT, SỐ 40, NGÀNG CHỢ MỚI SAIGON

Nhãn hiệu có bán chứng tại Tòa

HUỲNH-VĂN-NHUNG, kẽ nghiệp, Marque déposée

Làm và bán đồ nữ trang theo kiểu kiêm thời, làm đã mau mà lại khéo, lại có làm ở ăn trâu có chạm bằng đồng si ni-kên (Nickel) qui-khách ở Lục-châu nếu cần dùng đồ làm tại tiệm tôi, xin viết thư thương nghị.

Đồ làm rồi sẽ gởi lập tức (Contre remboursement) nghĩa là đem tiền đến đóng cho nhà thơ mà lấy đồ.

HUỲNH-VĂN-NHUNG, cẩn bạch.

THÍ-THỌ

Tiệm thợ Bạc

NGUYỄN-VĂN-ĐẠO

Bijoutier-orfèvre Maison du Nouvem-Văn-Giáo

15, rue Schrader, Saigon

Kính cáo cho qui ông, qui bà đặng rõ, Nguyên tiệm nầy ngày trước là tiệm của Nguyễn-văn-Giáo, đã mãng phần rồi. Nay cho là Nguyễn-văn-Đạo cũng làm đồ nữ trang theo kiểu kim-thời, những là : trâm, chuyền, kiền, chuỗi, bông tai, nút áo, vòng đôi, kiền cẩn, neo bông, neo đặt, đồng chiếc vàn vàn. Bà thử theo kim thời, cũng như ngày trước vậy. Xin qui ông qui bà, muốn đóng món chi ; xin vội gót đến tiệm tôi, hay là viết thư mà gởi cho bổn hiệu, thì tôi sẽ tính kết lòng theo ý qui ông, qui bà đặng món chi thì tôi đóng hết lòng cẩn thận mà gởi đến cho qui ông, qui bà đặng.

Kính cẩn NGUYỄN-VĂN-ĐẠO
Bijoutier, 15, rue Schrader, SAIGON.

Muốn cho ban đêm mà : *sáng sủa như ban ngày* thì hãy mua một cây đèn.

HIỆU INTENS

là đèn kiểu mới tạo chế, đốt bằng *Dầu - lửa* sáng 800 ngọn bạch-lạp. Có bán tại tiệm :

Trần-quang-Nghiêm

đường Espagne, số 200 (gác chợ mới SAIGON

Người phong-lưu thường ưa dùng thứ thuốc hiệu MELIA của hãng L'U. C. I. A. lãnh làm quảng-lý cho cả Đông-dương. Vì thuốc MELIA hút thơm khói, ngon đâm, có nhún sấp một đầu để ngậm khói nóng mới. Trong mỗi gói lại có đính theo một tấm hình rất đẹp. Thứ hút một điếu, tinh-thần lấy lâm sảng-khoái.

Nhị-Thiên-Đường Đại-dược-phòng

38, Rue de Canton, 38 — CHOLON

Có bán đủ các thứ thuốc cao đơn hườn tán thần hiệu như sau nầy :

BÁNH ĐẮY THÉP
BỀ NHƯ VẬY
NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
CHOLON

Dây thép nói : Số 658

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG THUỐC RƯỢU
(Thuốc rượu Nhị-Thiên-Đường)

Thuốc rượu của tiệm Nhị-Thiên-Đường là một thứ thuốc rượu rất quí, đó nơi tiệm chánh ở tại Quảng-Đông gởi lại ; thiên niên trang-thọ đoạt tạo hóa chí công, xưa nay chẳng có thuốc rượu nào mà bổ dưỡng như thần điền hồn huyết-mạch, cường tráng tinh-thần, cho bằng thứ thuốc rượu nầy. Hễ uống nó thường thì thật mày hồng-nhuận : giải trai già trẻ, bền mãn tiên đồng đồng thật nó là bá bổ Thánh-dược, công hiệu như thần.

Nhơn sống thuốc rượu nầy thường thì đặng tiêu trừ bá bịnh, tinh-thần khương kiện định đường-dương thêm ; khai-tỉ kiến vị, mắt mở đầu đồng, nước da mịn-màng ; những người mà bổn-thiên bất túc, hậu-thiên bất điều, thì nên uống nó cho thường mà bổ dưỡng.

Đờn bà mà vàng ủa ốm gầy thì nên dùng nó hoặc muốn an-thai bảo-sảng, thì sảng thứ thuốc rượu nầy khỏi lo hậu hoạn.

Ấy là một thứ thuốc Vô-Sanh rất nên bổ dưỡng.

Chỉ trừ những bịnh kể ra sau nầy :

1° Người còn thiếu niên mà dùng nó thì khỏi ở tiên-thiên bất túc.

2° Người trung niên mà uống nó thì khỏi lo hậu-thiên thất điều.

3° Người lão niên mà uống nó thì khỏi lo bịnh khí suy huyết kiệt.

4° Bởi hà con gái mà dùng nó thì khỏi lo bịnh hậu thất điều.

5° Người vân nhơn mà dùng nó thì có ích về thần-trí mở mang.

6° Người thương-cổ mà dùng nó thì có ích về cân lao mà không mỏi.

7° Người bộ thuốc Á-phiện mà dùng nó thì có ích vì nó khỏi phục nguyên hình.

8° Người không có con mà dùng nó thì ắt thiêu con chắc.

CÁCH DÙNG

Mỗi bữa trước khi ăn cơm 5 phút đồng hồ tùy theo sức mình mà uống

Giá mỗi ve lớn là..... 1 p. 00
Mỗi ve thường (ve nhỏ) là..... 0 50

Chư-tôn hãy nhìn cho kỹ cái nhãn ông Phật máp của hiệu Nhị-Thiên-Đường thì mới khỏi lầm thứ giả, nông vào sanh bịnh.

HÒA ĐÀM THUẬN KHÍ CHỈ KHÁI HOÀN

(Thuốc hườn trị bịnh ho)

Vì cảng đàm là gốc nơi thủy, nguồn cội nó là hỏi nơi đồng thấp của thân đàm mà sanh ra nơi tỉ-đàm, rồi ngăng khít lại nơi phổi, cho nên ho là chỉ gốc sanh đàm của phổi là đồ đề chứa đàm.

Lời xưa có nói : Hễ trị đàm thì trước phải trị khí, khí thận thì đàm tiêu.

Cách trị như vầy mới phải phép.

Phàm hễ ngoại cảm lục dâm, nội thương ẩm-thực, thì phải khí bị hãm lại, lích tụ nước miếng lại mà thành đàm. Nếu trị không trống cách, thì sanh ra bịnh đàm, hoặc sanh bịnh ho, ngủ nghỉ không được, trước tay chơn dở lên không nổi, hỏa gân cốt nhức mỏi, hoặc nghẹt lỗ trữ tiện, hoặc lưỡi nói không được, hoặc sanh nhiều chứng lạ, nói chẳng hay cùng.

Nhưng mà bịnh đàm tuy nhiều duyên cớ, hoặc bị phong hàng thứ thấp, hoặc vì nóng, hoặc ăn đồ lạnh lẽo sống sít, mỗi mỗi khác nhau : song chỉ yếu cần là trị cho thuốc khí đã đầu thứ nhứt.

Bổn đường khảo cứu đã nhiều năm tìm các phương hay mà chế hườn thần hiệu nầy ra, hát câu lao đàm hay là ngưn đàm, cùng các chứng ho ; chẳng luận là bịnh nặng nhẹ, hễ uống thuốc nầy vào thì ứng nghiệm như thần.

Dầu cho bịnh đã lâu năm đàm chứa đã nhiều, hễ đàm thuốc Hòa-đàm-thuận-khí-chỉ-khái-hườn nầy theo mình mà uống cho thường, thì người khỏi lần lần bịnh phục, đàm khí tiêu hết quyết, chẳng cần đuổi mà nó tự nhiên cũng hết.

Chư-tôn có mua thì xin nhìn cho chắc nhãn ông Phật máp của hiệu Nhị-Thiên-Đường thì khỏi lầm đồ giả.

CÁCH DÙNG

Mỗi ngày uống ba lần, mỗi lần uống một hườn sớm mai, trưa và chiều, uống với nước trà.

Mỗi hườn giá là..... 0 p. 10
Mỗi hộp 10 hườn giá là..... 0 50

THÁI-DƯƠNG-CAO

Thứ thuốc dán nầy để dán ở bên mang tang, trị vệ bịnh chóng mặt, nhức đầu rất thần hiệu.

Giá 2 miếng là..... 0 p. 05

HOTEL D'ANNAM

NAM-VIỆT KHÁCH-LẦU

N° 72 à 80, Boulevard Charner — 10, quai Le Myre de Vilers

Đường kinh-lấp, đường Carabelli

và đường mé-sông Le Myre de Vilers — SAIGON

HUỲNH-HUỆ-KÝ, Chủ tiệm

Kính cùng Qui-khách rõ, tôi dọn một tiệm ngủ hiệu là HOTEL d'ANNAM *(Nam-Việt Khách-Lầu)* **phòng rộng mát và sạch sẽ [làm cũng có đọn phòng ở từng dưới đất được cận tiện cho Qui-khách, xin Qui-khách thừa dịp đi Saigon đến tiệm tôi mà nghỉ lấy lâm thông thả lắm.**

Lại tôi mới mở thêm một giải phòng ngánh rất mát mẻ tại đường mé-sông Le Myre de Vilers, lối trước ga xe lửa nhỏ, nhà số 10, Saigon.

HUỲNH-HUỆ-KÝ, Cẩn khái.

THỢ XẢO-THÚ

Bổn-hiệu có khắc con dấu huê-mỹ theo kiểm thời, bản nón đủ kiểu, cặp da, làm đủ kiểu dateurs, foliateurs, numérotteurs, bàn đồng và cầm-thạch. Sửa máy may và nhiều việc khác. Kính mời quí vị đến đường Catinat số 35 tôi hoàn-nghinh và cảm ơn.

CHƯ VỊ Ở XA

Xin hãy viết thơ ngay, bằng chữ quốc-ngữ mà mua rượu SAM-BANH (Champagne) thượng-hạng ở thành Reims, Pháp-quốc.

Có trử tại hãng.

OPTORG Công-ty
Đường Mac-Mahon, số 25-27. — SAIGON

Là người thay mặt cho G. H. MUMM và Công-ty nội Đông-Pháp và Vân-Nam.

Hiệu CORDON ROUGE—CORDON VERT. (Triple sec)
GOUT AMÉRICAIN. — CARTE BLANCHE. (Extra dry) (Doux)
Thùng 12 ve hay là 24 ve nhỏ.

Rượu **COGNAC JAS HENNESSY**
Dầu thơm và phấn hiệu
COTY

Chư vị ở xa hãy gởi thơ ngay cho hãng mà mua thứ đã tâm đã lắm.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường, Chủ kho Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. (scan từ microfilm của Đại Học Cornell).

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường, Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Cornell.

PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

Thiên-Hỏa-Đường Đại Dược-Phòng

Ở Chợ-lớn đường Thủy-Binh số 208 — CHOLON

Xin nhìn cho kỹ cái nhãn CON NAI

BÁC ĐẠI LƯƠNG-DƯỢC HIỆU THIÊN-HỎA-ĐƯỜNG

HAY LẮM!

1° Trừ-đủ phát lãnh Hoàn (thuốc nóng lạnh) thuốc nầy chuyên trị các chứng thương-hàn, phát lãnh, phát nhiệt, coi theo cách đã đay trong toa mà uống thì mạnh liền, cố hàn của lưỡi trắng cũng trị dặng.

2° Trừ-đàm chỉ-khái Hoàn (thuốc ho). Thuốc nầy thông trị các chứng ho hắng luôn ngày cảm nội thương, lại hay về trẻ-đàm hóa-khí ứng nghiệm như thần.

3° Qui-tỳ a-ấu Hoàn (thuốc ăn ngủ). Thuốc nầy chuyên trị bịnh hàm thực no bởi, bụng đa, bịnh ăn là nống vào liền dứt, có hàn cũng hạp, bà phái hà trùng.

4° Tâm-khí thả-thông Huờn (Thuốc đau bụng). Thuốc nầy hay về bành-khí tiêu-trệ, phàm tức ngực, no hơi đau bụng cũng là đau rang trong rượt, đau bon-đe-hông đều dùng đặng cả.

5° Thuốc hột trừ bịnh kiết đàm trắng đàm đỏ. — Thứ thuốc tán nầy hay khứ thấp, trừ tích, nên đại-tiện chẳng đặng thông hoặc đi sống mắc rặn, bắt kỳ bệng lợi hay là bạch lợi (nghĩa là kiết ra máu hay là kiết đàm) linh đơn nầy đều trị đặng hết.

6° Thuốc trị nhứt đầu. — Thứ thuốc tán nầy trị các chứng bịnh nhứt đầu lâu càng hay hơn nữa.

7° Thuốc tán cam-tích. — Thuốc tán nầy hay về khai-vị, khử-tích, phàm con nít nước da vàng mét, thân thể ốm gầy bụng lớn mà biếng ăn thì tất nhiên có cam-tích, uống thuốc nầy thì bịnh hết liền, người lớn uống vào thì khai-vị muốn ăn.

8° Cirô-phong trừ-đàm định kinh tán. (Thuốc kinh phong). Thứ thuốc tán nầy hay xn phong trừ đàm, thật là một thứ định kinh thần dược, phàm con nít hay lâm kinh không đặng sốt-sâu, biếng ăn, khi nóng khi lạnh không chừng, nông thuốc nầy vào thì ăn chơi như thường. Người lớn có phong có đàm nông nổ cũng hay.

Còn nhiều thứ thuốc hoàn hồ khí huyết và trị bịnh đau đẻ cho đờn-ông hay là đờn-bà uống không thể kể hết vào đây đăng. Vậy xin lục-châu quí khách muốn rõ tường-tận, xin xem cuốn sách thuốc của bổn đường thì rõ.

Chợlớn, THIÊN-HỎA-ĐƯỜNG
Chủ-nhơn: Y-học-sĩ DIỆC-HOÀI-ĐOÀN cẩn-khải.
Đường Marins số 208.

Nước mắm LIÊN-THÀNH

Chế tạo đúng theo luật Nhà-nước, đủ mùi ngon đủ chất bổ dưỡng, không thứ nào bì kịp.

Có trữ bán tại các Đại-lý ở các tỉnh: Nam-kỳ, Trung-kỳ Bắc-kỳ, Cao-man, Lào.

HÃNG LIÊN-THÀNH

Lập từ năm 1906 — Vốn 133.500$00

Mối cái tại Quai de la Marne, Saigon

Phước!

PHƯỚC CHO KẺ BIẾT VÀ DÙNG

Trường-sanh linh-dược là thuốc tỉ bổ khí dưỡng sức của huyết.

Quí ông quí bà càng hàng viên quan đều yêu dùng lại giá đều trong nhà bổn cho con chúng được mạnh giỏi.

Nó trị nóng lạnh, bồn mỏi, các thứ hao tổn, chói nhức, nóng lạnh đầy đem, biết bao trái mà ra, nhức đầu đau bụng bồi sau lại, đau rượt, mửa hàm thân đã dượt, [illegible] hay đau ăn mất lại cho bịnh đều hà hiệu khỉ huyết hao tổn, [illegible] hay đau ăn mất lại cho bịnh chi hay [illegible] cho nó uống thì chẳng nó trở nên mập mạp [illegible].

Bà có trăm ngàn người đã nhờ thuốc nầy rồi, có nhiều người đau cả năm uống thuốc không hết mà dùng thuốc nầy ít ngày thì được mạnh. Người mạnh sanh hiền đi nên uống mỗi đã vào đăng ngon ăn ngủ khoẻ và ngừa các chứng bịnh khi động trở dùng nó cũng giỏi nhơn.

Bà ba đồng 10 hộp thường thì cũng giữ mạng sống tới già được. Không kỳ thai mà lại đường thai giảng kỳ hoài mà trị hạn trái hay lắm, kẻ đau mất mạnh người ốm yếu đăng thuốc nó đặng mau bổ sức.

Ai muốn dùng thuốc nầy mà xét thật rất tốt không phải là [illegible] hãy làm. Hãy mỗi cái kỳ mỗi gói có đồng tem giấu Hiệu-sao đeposée » hình con nai là đầu đã của chúng tại tòa Saigon ai trở bán lại thì có giấy làm chứng.

Muốn rõ thêm chắc « chánh gốc » [illegible] thư của Monsieur Nguyễn-văn-Thân à Jean Pierre » Thị-ngiệt per Saigon-Bình » đến ngày mồng [illegible] 1910. Hoa nhiều xét hình cho hơn. Muốn giúp ích đồng bang chẳng chút của lợi vì nó qui giá hơn các thứ khác xa lắm!

Phước! Phước cho kẻ gặp và biết dùng. *Trường-sanh-linh-dược!*

Gói cách đúng trong con cho kỹ.

NGUYỄN-THÁI-TÔN
CẨN-CÁO

Phấn và nước súc miệng hiệu SOULAC là thượng-hạng, ta hãy mua dùng. Này cho dặng hiệu nầy là thử thiệt tốt.

Trăm năm không phai

TIỆM-HỌA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN ĐỨC-NHUẬN

Số 73, Boulevard de la Somme Saigon (ngang gare xe lửa giữa chợ-cũ)

SAIGON

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo nghệ, và được 3 cái bằng cấp dâu xảo Hanoi. Hình vẽ thiệt tình xảo và để trăm năm không phai.

Chư qui vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cảo bạch có biên rõ thước tất giá cả và cắt nghĩa phân minh.

VỀ KHÉO, GIÁ VỪA

NHÀ NGỦ

Nam-đông-Hương

Chợ mới Saigon

Nhà ngủ Nam-đông-Hương ngày trước của Công-tị, nên tô, không trọn quyền mà sắp đặt cho đặng tử tế.

Ngày nay tôi đã làm chủ, nên phòng the chỉnh đờn lại rộng rãi, đọn dẹp sạch sẽ và cách sắp đặt mỗi nơi đều cải cựu hoàn tân.

Tôi xin thành tâm chí kỉnh, mời qui ông qui bà nhân dịp đi Saigon ghé nghỉ một phen thì rõ.

PHẠM BÌNH TÁNH kính đốn

TIỆM

Trương-văn-Hanh

SÁDEC

Có bán xe máy mới và cũ để phụ tùng xe máy và sửa xe. Lãnh thắp mướn đèn khi đã (carbure) đi, lyên, tân-gia, hạ-tho.

Khăn đen bằng nhiễu tây tốt thượng hạng; bán mỏ và bán lẻ, vỏ ruột xe máy hiệu Michelin.

Quí khách ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gởi thơ cho tôi, tôi sẽ lấy lòng lo kỹ lưỡng gởi contre-remboursement (nghĩa là đóng bạc tại nhà thơ mà lãnh đồ).

Hoặc muốn biết giá đồ trước khi mua thì tôi sẵn lòng cho giá đồ phụ tùng in sẵn bằng chữ quốc ngữ (Prix courants).

TRƯƠNG-VĂN-HANH
Cẩn-bạch.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đồ đồ phụ tùng

ĐƯỜNG LEBO MÔN BÀI 99 VÀ 101

ĐỀ-HỘ (SAIGON)

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe mình là: xe mui, xe hai bánh, xe kiểu, xe bốn, xe hai ngựa, cũng có đóng thêm xe hai thau, xe kéo, xe thắt, xe xe thiết khéo, làm mịn, mạnh xe đủ kiểu, và cũng có bán các thứ xe cũ nên lại chắc chắn; có bán đồ xe đủ kiểu, bán xe cao-su hàng cây giá rẻ bán lẻ chỉ lại, cao-su đặt để thay trong bánh, kiểu đóng đặt, đã bắt kỹ xe độc chiếc và xe song mà bằng đồ tây mang đi khác xa nhiều, có bán yên ngồi, chuông đạp hai bằng hình đã thấp đến khi đã theo xe. Sơn xe và sửa xe.

Cái mặt qui khách có đặp đến thì hãy xin ghé lại tiệm mà tôi tôi tôi